

Số: 98 /2016/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 23 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí
cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 64/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khoá X, kỳ họp thứ 3 về quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3657/TTr-SXD ngày 21 tháng 12 năm 2016 và Báo cáo thẩm định số 1551/BC-STP ngày 24 tháng 10 năm 2016 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

b) Lệ phí cấp Giấy phép xây dựng là khoản thu đối với tổ chức, cá nhân xin cấp Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp lệ phí: tổ chức, cá nhân xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng.

b) Cơ quan thu lệ phí: các cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Mức thu lệ phí

1. Cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ của nhân dân (thuộc đối tượng phải có giấy phép): 75.000 đồng/01 giấy phép.

2. Cấp phép xây dựng các công trình khác: 150.000 đồng/01 giấy phép.

3. Trường hợp gia hạn giấy phép xây dựng: 15.000 đồng/01 giấy phép.

Điều 3. Chế độ thu, nộp lệ phí

1. Lệ phí cấp Giấy phép xây dựng là khoản thu thuộc Ngân sách Nhà nước.

2. Cơ quan thu lệ phí nộp 100% (một trăm phần trăm) tổng số tiền lệ phí thu được vào Ngân sách Nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do Ngân sách Nhà nước bố trí trong dự toán của cơ quan thu theo chế độ, định mức chi Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

3. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp lệ phí không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ và Thông tư số 153/2012/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc Ngân sách Nhà nước và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 03 tháng 01 năm 2017 và thay thế Quyết định số 57/2015/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Thuận kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan đơn vị tổ chức thực hiện việc thu, nộp lệ phí theo đúng quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Công báo, Website Ninh Thuận;
- VPUB: LĐVP, các CV Khối NC-TH;
- Lưu: VT. (Đạt -XD)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vĩnh